

**THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**

	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1,699.13	245.73
<b>Thay đổi</b>	-14.70	-2.05
<b>Thay đổi %</b>	-0.86%	-0.83%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	881.1	84.2
<b>GTGD (Tỷ)</b>	24,432	1,553
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	95	48
CP giảm giá	229	108
CP tham chiếu	54	52
<b>P/E</b>	13.73	1.56
<b>P/B</b>	2.02	2.02

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,854.2	-14.65	497.19	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

Thị trường chứng khoán ngày 19/03 trải qua biến động mạnh trong phiên đảo hạm phái sinh. Mở cửa dưới áp lực từ thị trường thế giới và quyết định giữ nguyên lãi suất của Fed, VN-Index có thời điểm giảm sâu 38 điểm xuống mức 1,685.9. Dù xuất hiện nhịp hồi phục tích cực vào giữa phiên chiều đưa chỉ số lên vùng 1,713, lực bán áp đảo tại đợt ATC đã khiến chỉ số đóng cửa tại 1,699.13 điểm, giảm 14.7 điểm (0.86%), chính thức mất mốc tâm lý 1,700.

Sắc đỏ bao trùm diện rộng với nhóm năng lượng và công nghệ thông tin giảm sâu nhất, tiêu biểu là BSR, PLX, PVT và FPT. Nhóm tài chính và ngân hàng cũng chịu áp lực điều chỉnh đáng kể. Ngược lại, bất động sản và điện là điểm sáng hiếm hoi khi NVL đóng cửa tăng trần, cùng sự hỗ trợ từ DXG, VPI, REE và HDG. Tuy nhiên, đà hồi phục của rổ VN30 vẫn yếu ớt với 22 mã giảm điểm, gây cản trở lớn cho nỗ lực lấy lại tham chiếu của chỉ số chung.

Dòng tiền duy trì trạng thái thận trọng nhưng gia tăng đáng kể về cuối phiên, đưa tổng giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 26.5 ngàn tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ 6 liên tiếp với quy mô hơn 1,035 tỷ đồng. Các mã bị xả ròng mạnh nhất là FPT (237 tỷ), VIC (226 tỷ) và BSR (144 tỷ), trong khi MSN và VHM được mua ròng lần lượt 239 tỷ và 111 tỷ đồng.

Phiên giao dịch kết thúc với tâm lý thận trọng trước các yếu tố vĩ mô và áp lực kỹ thuật. Việc VN-Index đóng cửa dưới ngưỡng 1,700 cùng đà bán ròng bên bi của khối ngoại tạo ra thách thức lớn cho xu hướng ngắn hạn. Nhà đầu tư cần theo dõi khả năng thiết lập vùng cân bằng mới tại các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn trong các phiên kế tiếp.

**Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX**



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Vnindex tiếp diễn trạng thái biến động trong biên độ rộng với thanh khoản thấp, trạng thái này đã duy trì nhiều phiên liên tục cho thấy sự thờ ơ của dòng tiền đối với thị trường.

Chốt phiên RSI lồi về 38, độ rộng thị trường nghiêng hẳn về số mã giảm, đặc biệt sau phiên nay nhiều cổ phiếu có tính thị trường cao như nhóm chứng khoán tiếp tục phá đáy mở xu hướng giảm trong ngắn hạn yêu cầu NĐT giữ trạng thái cân bằng.

Vnindex hình thành nền Doji thân hẹp cho thấy sự giằng co đang diễn ra giữa phe mua và phe bán khá cân bằng, xu hướng phục hồi vẫn được tiếp tục và chưa có dấu hiệu đảo chiều.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

VNIndex vẫn cần vượt qua 1770 để xác nhận tạo đáy trung hạn. Trong ngắn hạn lực cầu lỏng lẻo với thanh khoản giảm khiến kịch bản tăng giá tăng xác suất xảy ra. Hiện tại thị trường bám sát kịch bản trước đây:

+) Hồi phục diện rộng sau đó phân hóa dần, thanh khoản giữ ở mức tốt với ~30k tỷ gtgd một phiên. Nhiều cổ phiếu về vùng định giá hấp dẫn đặc biệt là nhóm tài chính và sản xuất là cơ hội.

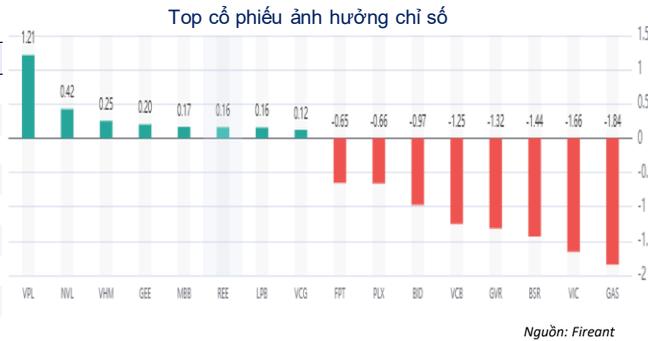
Kịch bản 1(60%): Tạo đáy thành công sau khi vượt qua 1770 và tiếp tục hành trình vượt đỉnh với đặc điểm nhịp tăng này sẽ lan tỏa trên tất cả nhóm ngành.

Kịch bản 2(30%): Thị trường tạo Bẫy tăng giá và giảm thủng đáy trở lại về kiểm định lại MA200 trước khi tăng đáy.



### Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-4.26%	14.28%
Hóa chất	-3.46%	0.25%
Tài nguyên Cơ bản	-0.48%	-0.93%
Xây dựng và Vật liệu	-0.30%	-1.89%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.13%	-0.52%
Ô tô và phụ tùng	-1.69%	-0.76%
Thực phẩm và đồ uống	-0.52%	-28.94%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.39%	-3.57%
Y tế	-0.58%	-1.90%
Bán lẻ	-1.10%	-9.22%
Truyền thông	-1.16%	-7.94%
Du lịch và Giải trí	1.04%	-10.56%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-2.29%	-4.18%
Ngân hàng	-0.67%	-6.80%
Bảo hiểm	-1.04%	-1.80%
Bất động sản	-0.22%	-7.72%
Dịch vụ tài chính	-1.49%	-3.28%
Công nghệ Thông tin	-2.18%	-17.58%



### Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
ACB	23.6	-0.15 / -0.63%	21,294,600
MSN	75.4	0.10 / 0.13%	11,238,400
PDR	15.4	0.15 / 0.98%	10,087,900
KDH	26.25	0.05 / 0.19%	3,792,700
HPG	26.7	-0.10 / -0.37%	37,387,300

### Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
BSR	29.3	-1.35 / -4.40%	16,049,500
FPT	76.8	-1.80 / -2.29%	11,602,900
PVT	23.3	-1.50 / -6.05%	11,278,200
UEVFN1	37.11	-0.19 / -0.51%	2,271,100
VCG	23	0.90 / 4.07%	20,270,000

### Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
HDB	Trần Hoài Nam	Phó Tổng Giám đốc	18/03/2026	Bán	460,000
SHA	Trịnh Thị Phương Linh	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập	18/03/2026	Bán	1,543,662
SHA	Đầu Tư Tổng Hợp Lê Gia	Vợ của Dương Thành Công	18/03/2026	Mua	0
VDS	Chứng khoán HSC		18/03/2026	Mua	0
E1VFN2	Chứng khoán HSC		18/03/2026	Bán	0

### TIN TỨC

#### Trong nước

[Trần thu nhập mua nhà xã hội có thể lên 25 triệu mỗi tháng](#)  
[VNM ETF bán ròng trong tuần công bố review danh mục](#)  
[Hà Nội lên kế hoạch hoàn thành gần 1.6 triệu căn nhà](#)  
[Bộ Tài chính duyệt 5/7 hồ sơ sàn tài sản mã hóa, loại 2](#)

#### Doanh nghiệp

[DPM: Sản lượng ure quý 1 vượt kế hoạch 25%](#)  
[Người nhà Chủ tịch S99 gom 4 triệu cp trong nhịp giảm sâu](#)  
[REE kế hoạch lãi vượt 2.8 ngàn tỷ, đồng lực chính từ BĐS](#)  
[Chủ tịch Chứng khoán Kafi từ nhiệm](#)

### TIN TỨC

#### Thế giới

[MỸ: Bước đi thận trọng của Fed trước phép thử địa chính trị](#)  
[Chiến sự Iran đảo lộn tính toán của các NHTW châu Âu](#)  
[BOJ giữ nguyên lãi suất lần thứ 2 liên tiếp](#)  
[Nguy cơ chiến sự kéo dài đe dọa triển vọng kinh tế toàn cầu](#)

#### Hàng hóa

[Dầu Brent vượt 114 USD/thùng, khí đốt châu Âu tăng 30%](#)  
[Vàng thế giới rớt 4% về mốc 4,700 USD, SJC giảm gần 8 triệu](#)  
[Xem xét niêm yết mặt hàng bạc trên Sở Giao dịch hàng hóa VN](#)

### Top 10 khối lượng giao dịch HSX

Rank	Mã	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB	70,731,900	-0.66%
2	SSI	60,376,700	-3.57%
3	HPG	37,387,300	-0.37%
4	VIX	32,797,100	-2.41%
5	NVL	26,579,200	6.92%
6	VPB	23,991,600	0.00%
7	ACB	21,294,600	-0.63%
8	VCG	20,270,000	4.07%
9	MBB	20,122,300	0.38%
10	HCM	19,758,900	-4.20%

### Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4710.8	-185.40	-3.79%
Bạc	71.5	-6.09	-7.85%
Đồng	5.45	-0.15	-2.64%
Dầu thô	0.8	0.01	-0.68%
Dầu Brent	109.71	6.79	6.60%
Khí Tự nhiên	3.208	0.14	4.67%
Khí đốt	4.2554	0.27	6.68%
Đường	15.13	0.33	2.23%
Heo nạc	86.93	-0.02	-0.03%
Cà phê	294.2	1.30	0.44%

### Tỷ giá hối đoái

Tỷ giá	Đóng cửa	Thay đổi	Mua	Bán
USD/VND	26055	0.02%	23,869	26,275
EUR/VND	29404	-0.15%	27,334	30,211
GBP/VND	34040	-0.13%	31,651	34,983
USD/VND	158.00	-0.63%	149	165
AUD/VND	32368	-0.47%	30,074	33,239

### Tỷ giá NHNN



### Định giá thị trường



# RUNG LẮC MẠNH, VNINDEX ĐÓNG CỬA DƯỚI 1.700

Bản tin ngày 19/03/2026

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	61.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-12.9%	MUA
4	MIG	17.15	18.4	29/01/2026	21	18.1	-6.8%	MUA
5	SSI	27.00	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.3%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

# RUNG LẮC MẠNH, VNINDEX ĐÓNG CỬA DƯỚI 1.700



Bản tin ngày 19/03/2026

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: **(84-4) 39288222** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

<b>Nguyễn Minh Hoàng</b>	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
<b>Nguyễn Hoàng Long</b>	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
<b>Nguyễn Thị Mai</b>	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
<b>Nghiêm Bảo Nam</b>	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:nam.nghiem@vfs.com.vn">nam.nghiem@vfs.com.vn</a>
<b>Lê Thị Ngọc</b>	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>
<b>Giang Việt Hoàng</b>	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:hoang.giang@vfs.com.vn">hoang.giang@vfs.com.vn</a>